TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 26/2018/DS-ST
Ngày: 12/6/2018.
V/v: "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông **Lê Khắc Thịnh**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà **Lương Thị Kim Vân**
  Ông **Lê Đình Thủ**
- *Thư ký phiên toà*: Bà **Nguyễn Trần Ngọc Thảo** – Thư ký Tòa án.

Vào ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2018 về việc "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản";

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2018/QĐXXST-DS ngày 07/5/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Trần Phước L** - sinh năm 1974;
  Địa chỉ: Ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: **Đào Dương C** - sinh năm 1991;
  Địa chỉ: Tổ 2, Ấp 4, xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Anh L có mặt; anh C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, anh Trần Phước L trình bày: Ngày 04/10/2017, anh có cho anh Đào Dương C vay 80.000.000đ để anh C đáo hạn ngân hàng; có làm biên nhận cùng ngày; thời hạn vay thỏa thuận là 5-7 ngày. Từ khi vay đến nay, anh C không có trả cho anh được khoản lãi hoặc vốn nào mặc dù anh đã nhiều lần yêu cầu. Nay anh L yêu cầu anh C phải trả số tiền vốn vay là 80.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 12/10/2017 đề ngày xét xử sơ thẩm hôm nay, là 08 tháng, theo mức lãi suất pháp luật quy định là 0,83%/tháng bằng số tiền 5.312.000đ, tổng cộng vốn và lãi là 85.312.000đ.

Bị đơn Đào Dương C đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia hòa giải, phiên tòa xét xử và cũng không có văn bản ý kiến.

Các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: Biên nhận vay ngày 04/10/2017.

Các tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh, các bên đã thống nhất: Không có.

Các tình tiết, sự kiện trong vụ án mà các đương sự không thống nhất: Không có, do phía bị đơn không có mặt và không có văn bản ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, lời trình bày và yêu cầu của đương sự tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, xét thấy: căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, yêu cầu bị đơn phải trả số tiền vốn và lãi mà nguyên đơn cho rằng bị đơn đã vay của nguyên đơn và nay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đồng thời bị đơn có địa chỉ tại Tổ 2, Ấ 4, xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về thời hiệu, xét thấy: căn cứ lời trình bày của nguyên và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho thấy ngày 04/10/2017 nguyên đơn cho bị đơn vay tiền, thời hạn thỏa thuận là 5-7 ngày; nguyên đơn cho rằng đến nay bị đơn chưa trả khoản nợ gốc và lãi nào cho nguyên đơn. Như vậy, thời hiệu khởi kiện được tính kể từ ngày 12/10/2017, là ngày mà bị đơn phải có nghĩa vụ phải trả lại tiền vay cho nguyên đơn mà bị đơn không thực hiện, tức là ngày mà quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm. Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện đối với hợp đồng dân sự là 03 năm, nên tại thời điểm nguyên đơn nộp đơn khởi kiện thì thời hiệu vẫn còn.

[4] Ngoài ra, tại phiên tòa, bị đơn Đào Dương C dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt và không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt anh C.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, anh Trần Phước L cho rằng vào ngày 04/10/2017, anh Đào Dương C có vay của anh 80.000.000đ để anh C đáo hạn ngân hàng; thời hạn vay thỏa thuận là 5 đến 7 ngày; từ khi vay đến nay, anh C chưa trả cho anh được khoản tiền lãi hoặc vốn nào. Căn cứ vào biên nhận do anh L xuất trình, có nội dung là vào ngày 04/10/2017 anh C có vay của anh L 80.000.000đ, mục đích vay là đáo hạn ngân hàng; thời hạn vay là 5 đến 7 ngày; anh L cho rằng đến nay anh C chưa trả cho anh khoản tiền vốn và lãi nào; anh C đã được Tòa án thông báo, triệu tập

hợp lệ nhưng không tham gia hòa giải, phiên tòa xét xử và cũng không có văn bản ý kiến đồng ý hay phản đối gì đối với lời trình bày và yêu cầu của anh L. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định lời trình bày của anh L là có cơ sở và yêu cầu của anh L về số tiền gốc 80.000.000đ là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với số tiền lãi, tại phiên tòa, anh L yêu cầu tính lãi từ ngày 12/10/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm hôm nay (ngày 12/6/2018) là 08 tháng với mức lãi suất 0,83%/tháng, bằng số tiền 5.312.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: trong biên nhận vay tiền không có ghi nội dung thỏa thuận về lãi suất; nay anh L cũng chỉ yêu cầu về lãi suất theo trường hợp anh C chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền tính từ ngày anh C vi phạm nghĩa vụ trả nợ là ngày từ 12/10/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm hôm nay là phù với quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Phước L. Buộc anh Đào Dương C phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Phước L số tiền vốn vay là 80.000.000đ và tiền lãi là 5.312.000đ, tổng cộng là 85.312.000đ.

[7] Về án phí, do yêu cầu của anh Trần Phước L được chấp nhận nên anh Đào Dương C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định theo Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 429, 463 và 466 Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 26, 39, 147, 227 và 235 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Phước L. Buộc anh Đào Dương C phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Phước L số tiền vốn vay là 80.000.000đ và tiền lãi là 5.312.000đ, tổng cộng là 85.312.000đ (Tám mươi lăm triệu, ba trăm mười hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng phía người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Đào Dương C phải chịu 4.265.600 đồng.

+ Anh Trần Phước L không phải chịu án phí và được nhận lại 2.267.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 04035 ngày 05/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Khắc Thịnh